

Bản án số: 27/2020/HS-ST  
Ngày 27-02-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Ái.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Văn Khanh và bà Nguyễn Thị Hồng Bạch.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Trung K, sinh năm 1999, tại tỉnh C M. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp MH, xã NH, huyện Đ, tỉnh C M; nơi ở: Không ổn định; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Nguyễn Ngọc Y; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giữ ngày 15-11-2019, tạm giam ngày 21-11-2019 “có mặt”.

Bị hại: Chị Kim Thị Minh N, sinh năm 1996. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã S, huyện CT, tỉnh T V; nơi đăng ký tạm trú: Nhà số 06-08, Đường A, Khu phố 4, phường TTA, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh “vắng mặt”.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 50 phút ngày 15/11/2019, Lê Trung K đi ngang bãi để xe tự quản của nhà trọ số 06-08, Đường A, Khu phố 4, phường TTA, quận BT thì nhìn thấy có xe nhưng không ai trông coi nên liền nảy sinh ý định chiếm đoạt để bán lấy tiền tiêu xài. Khi đó, K đi vào lấy chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 84B1-517.66 của chị Kim Thị Minh N đẩy ra ngoài. Ngay lúc này, quản lý nhà trọ là anh Nguyễn Phạm Đức D đang xem camera phát hiện rồi cùng với chủ nhà trọ là anh Trần Hữu T tri hô lên, chạy ra đuổi theo được khoảng 10 mét thì bắt giữ được K cùng với vật chứng giao cho Công an phường Tân Tạo A xử lý người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó, sự việc được chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền và tại đây, K đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa đã nêu.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Trung K đã khai nhận trong lúc đi ngang bãi xe của nhà trọ nhìn thấy có để nhiều xe nhưng không ai trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định lấy bán kiếm tiền tiêu xài. Khi đó, bị cáo đi vào lấy chiếc xe mô tô

hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 84B1-517.66 của chị Kim Thị Minh N đẩy ra khỏi khu vực nhà trọ được khoảng 10 mét thì bị 02 anh Nguyễn Phạm Đức D và Trần Hữu T bắt giữ cùng với vật chứng giao cho công an giải quyết nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, bị cáo thống nhất về tài sản đã chiếm đoạt của chị N có giá trị là 30.000.000 đồng, không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự và việc giải quyết vật chứng.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Trung K ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Lê Trung K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của chị Kim Thị Minh N, tội phạm đã hoàn thành và tài sản có giá trị là 30.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền hợp pháp về tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an nên phải xử lý bị cáo bằng một mức án thật nghiêm thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cũng cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Còn về trách nhiệm dân sự, do bị hại đã được nhận lại đủ số tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu gì thêm, riêng phần vật chứng đã được giải xong nên không có ý kiến.

Bị cáo không tranh luận và bào chữa gì về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 05 giờ 50 phút ngày 15/11/2019, bị cáo Lê Trung K đã có hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản là chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 84B1-517.66 của chị Kim Thị Minh N để tại bãi xe tự quản, thuộc nhà trọ số 06-08, Đường A, Khu phố 4, phường TTA, quận BT. Theo Bản kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thì chiếc xe này có giá trị là 30.000.000 đồng. Do đó, bị cáo đã phạm “Tội trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm

2015.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo Lê Trung K tại Tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai bị hại, những người làm chứng; camera ghi hình, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được, định giá tài sản...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và một phần lời đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận.

[3] Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của người khác, thực hiện hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản là trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích thỏa mãn tiêu xài cá nhân nên cần áp dụng mức án thật nghiêm đối với bị cáo thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp và không có điều kiện kinh tế nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tuy tại Tòa hôm nay, bị hại chị Kim Thị Minh N đã được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ thì, chị N đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

[5] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, biển số 84B1-517.66 của chị Kim Thị Minh N, Cơ quan điều tra đã thu hồi và giao trả lại cho chị N nên không xét.

[6] Bị cáo Lê Trung K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Trung K phạm “Tội trộm cắp tài sản”.

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, phạt bị cáo Lê Trung K 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15-11-2019.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Lê Trung K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Trung K có quyền kháng cáo trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Kim Thị Minh N vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Huỳnh Văn Ái**